TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 23-3-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thu Lan

Bà Phạm Thị Vĩnh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Gấm – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Lê Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 12 năm 2019, đến ngày 11 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn C, anh Đào Công T, anh Đặng Hồng H, ông Đỗ Văn M; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 03 tháng 12 năm 2019, Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang Lê Văn T đang cho Hoàng Văn C, Đào Công T đánh bạc bằng

hình thức chơi trò chơi điện tử trên máy bắn cá nhằm mục đích được thua bằng tiền tại quán game ở thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng do Lê Văn T quản lý. Cơ quan Công an đã thu giữ của Lê Văn T số tiền 10.300.000 đồng (trong đó có 5.800.000 đồng do C và T đã đưa cho T để mua điểm), 01 máy bắn cá, 01 máy bắn rồng (quay thú) đã qua sử dụng, 02 thẻ nhựa kích thước 2cm x 3cm có chữ nước ngoài (thẻ dùng để nạp điểm bắn cá, quay thú).

Quá trình điều tra, Lê Văn T khai nhận: Trọng được người tên T (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) thuê quản lý quán game, mỗi tháng T trả T 4.000.000 đồng. Tại quán game có đặt 02 thiết bị điện tử để tổ chức bắn cá, quay thú ăn tiền. Cách thức chơi như sau: Trên mỗi máy có 08 vị trí cho người ngồi chơi (ký hiệu từ 1P đến 8P). Khi có người đến chơi thì Trọng dùng thẻ từ nạp điểm vào máy chơi tương ứng với số tiền người chơi mua, theo tỷ lệ 01 điểm tương ứng 100 đồng. Với số điểm nạp được, người chơi sử dụng cần điều khiển và nút bấm để bắn vào những con cá trên màn hình. Nếu bắn trúng thì số điểm tăng nên, nếu không trúng thì bị mất điểm đã đặt. Sau khi chơi xong, dựa trên số điểm hiển thị tại vị trí ngồi, người chơi sẽ quy đổi ra tiền mặt theo tỷ lệ như trên.

Chiều ngày 03 tháng 12 năm 2019, Trọng đang ở quán game bắn cá thì Hoàng Văn C, Đào Công T, Đặng Hồng H đến. C và T đề nghị T nạp điểm để chơi trên máy bắn cá. C đưa cho T 2.000.000 đồng, được T nạp cho 20.000 điểm và ngồi ở vị trí số 2P; T đưa cho T 3.000.000 đồng, được nạp 30.000 điểm và ngồi ở vị trí số 1P. Sau khi được nạp điểm thì C, T ngồi chơi, H ngồi xem. Chơi được một lúc thì C thua hết số điểm đã nạp nên chuyển sang ngồi vị trí 5P, C yêu cầu T nạp tiếp 8.000 điểm tương ứng với 800.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại vị trí ngồi của C hiển thị số điểm 3185 điểm, vị trí ngồi của T hiển thị số điểm 7914 điểm.

Tại Bản giám định số 237/KLGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- 02 Máy trò chơi điện tử (Ký hiệu: A1, A2) gửi giám định sử dụng phần mềm đã cài đặt sẵn trong máy để chơi kết nối nội bộ giữa 8 tay điều khiển, không sử dụng để chơi trực tuyến.

- Máy trò chơi điện tử bắn cá (Ký hiệu: A1) có cơ chế nạp và rút điểm sử dụng thẻ từ đặt lên đầu đọc từ trên bàn điều khiển, ấn nút nạp hoặc rút điểm tương ứng trên bàn điều khiển, điểm số đã nạp sử dụng để bắn cá, số điểm sẽ tăng hoặc giảm trong trò chơi phụ thuộc vào điểm tăng của súng và số cá bắn được trên màn hình. Không xác định được số điểm ở các tay điều khiển. Tổng số điểm theo hệ thống máy thống kê đến nay là:

+ Tổng đã nạp: 5.220.690 điểm

+ Tổng đã rút: 2.943.878 điểm

+ Tổng điểm lãi: 2.276.812 điểm

Tài liệu điều tra xác định Ủy ban nhân dân huyện An Lão không cấp phép kinh doanh hoạt động cho trò chơi điện tử trên máy bắn cá, máy quay thú dưới hình thức thắng thua, đổi thưởng bằng tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai trong số tiền 10.300.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ, ngoài 5.800.000 đồng của các đối tượng Hoàng Văn C, Đào Công T đưa cho bị cáo để nạp điểm, số tiền 4.300.000 đồng còn lại là của chủ quán đưa cho bị cáo để sử dụng vào việc đánh bạc, nếu người chơi thắng thì bị cáo sẽ dùng số tiền này để trả cho họ. Đối với số điểm đã nạp, điểm đã rút và điểm lãi còn lại trên máy bắn cá, máy quay thú (ngoài số điểm bị cáo nạp cho C, T ngày 03 tháng 12 năm 2019) bị cáo không biết ai nạp, nạp cho ai và vào thời gian nào.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và tình tiết định khung hình phạt như bản Cáo trạng. Tuy nhiên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo đối với số tiền 4.300.000 đồng mà bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (trừ cho bị cáo các ngày bị tạm giữ). Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.300.000 đồng thu của bị cáo Lê Văn T, 01 máy bắn cá, 01 máy quay thú đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy: 02 thẻ nhựa kích thước 2cm x 3cm có chữ nước ngoài.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 03 tháng 12 năm 2019, tại quán game do bị cáo được thuê trông coi, quản lý ở thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo có hành vi nạp 28.000 điểm, tương đương với 2.800.000 đồng cho anh Hoàng Văn C; nạp 30.000 điểm, tương đương với 3.000.000 đồng cho anh Đào Công T để chơi bắn cá trên máy với mục đích được thua bằng tiền thì bị Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang. Quá trình chơi bạc, bị cáo được chủ quán game giao cho 4.500.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, nếu người bắn cá thắng, bị cáo sẽ dùng số tiền trên để trả cho người thắng bạc. Như vậy, tổng số tiền bị cáo và các đối tượng chơi bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 10.300.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T phạm tội "Đánh bạc" theo Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trị an xã hội, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm.

- Về hình phạt

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập và miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 máy bắn cá, 01 máy quay thú đã qua sử dụng do Trung Quốc sản xuất; 02 thẻ nhựa kích thước 2cm x 3cm có chữ nước ngoài (thẻ từ dùng để nạp hoặc rút điểm bắn cá, bắn rồng) và số tiền 10.300.000đồng của bị cáo Lê Văn T. Hội đồng xét xử xét: Số tiền 10.300.000 đồng là tiền bị cáo và các anh Hoàng Văn C, Đào Công T sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 chiếc máy bắn cá, 01 máy quay thú là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 thẻ nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với Hoàng Văn C, Đào Công T có hành vi mua điểm của Lê Văn T để chơi trò chơi điện tử trên máy bắn cá nhằm mục đích thắng thua bằng tiền. Công đã nạp số tiền 2.800.000 đồng, Thắng đã nạp 3.000.000đồng. Các đối tượng này có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên không cấu thành tội phạm. Vì vậy, ngày 10/01/2020, Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[13] Đối với đối tượng tên T là người đã thuê T quản lý quán game bắn cá, do chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tách ra để tiếp tục điều tra là có căn cứ.

[14] Đối với việc Đỗ Văn M có hành vi cho thuê nhà để các đối tượng đánh bạc trên máy bắn cá, quay thú được thua bằng tiền. M khai không biết các thiết bị điện tử mang đến có chức năng đánh bạc và chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" (trừ cho bị cáo 09 ngày bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 12 năm 2019, đến ngày 11 tháng 12 năm 2019, quy đổi cứ 01 ngày tù bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên thời gian cải tạo không giam giữ còn 14 (mười bốn) tháng 03 (ba) ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Lê Văn T cho UBND xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Văn T.

2. ***Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 10.300.000đ (Mười triệu, ba trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Lê Văn T.

+ 01 máy bắn cá; 01 máy quay thú đã qua sử dụng do Trung Quốc sản xuất.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 thẻ nhựa kích thước 2cm x 3cm có chữ nước ngoài (thẻ từ dùng để nạp hoặc rút điểm bắn cá, bắn rồng).

Vật chứng có đặc điểm chi tiết thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 3 năm 2020 và Biên lai thu tiền số 4901 ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

3. ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. ***Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV27 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão; Cơ quan THA hình sự CA huyện An Lão;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã B, huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thanh Vân

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phạm Thị Vĩnh- Bùi Thu Lan	**Vũ Thị Thanh Vân**